

Số: /KH-UBND

P. Nguyễn Trãi, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH
Phát triển hạ tầng số phường Nguyễn Trãi đến năm 2025
và định hướng đến năm 2030

Thực hiện Kế hoạch số 267/KH-UBND, ngày 30 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về Phát triển hạ tầng số thành phố Kon Tum đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân phường Nguyễn Trãi xây dựng kế hoạch phát triển hạ tầng số phường Nguyễn Trãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích: Xây dựng và phát triển hạ tầng số góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của chính quyền, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh làm cơ sở thu hút đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu: Phát triển hạ tầng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của phường Nguyễn Trãi; tập trung xây dựng, cải tạo, nâng cấp và phát triển hạ tầng viễn thông, hạ tầng kết nối Internet vạn vật (IoT), bảo đảm hiện đại, an toàn, dung lượng lớn, tốc độ cao, vùng phủ rộng trên phạm vi toàn phường; bảo đảm an toàn an ninh thông tin.

II. THỰC TRẠNG VỀ HẠ TẦNG SỐ.

1. Hạ tầng viễn thông:

- 75% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 100% các tổ dân phố trên địa bàn phường có hạ tầng băng rộng di động.
- 100% các tổ dân phố trên địa bàn phường có hạ tầng băng rộng cố định.
- Tỷ lệ dùng chung hạ tầng trạm thu, phát sóng thông tin di động mặt đất đạt 15%.

- 60% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định cáp quang.

2. Hạ tầng dữ liệu và nền tảng số:

- Cơ quan kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng và liên thông 04 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã.

- Việc nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tích hợp dữ liệu góp phần củng cố cơ sở hạ tầng cơ bản và cần thiết trong xây dựng chính quyền điện tử, đảm bảo vận hành các nền tảng dịch vụ:

+ Tại phường hiện có 23 máy tính; 100% CBCC tại cơ quan được trang

bị máy vi tính; kết nối mạng LAN, kết nối Internet tốc độ cao; cài đặt các phần mềm phòng, chống mã độc nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; cơ quan bố trí thiết bị CNTT như máy in, máy Scan,... phục vụ công việc; đầu tư nâng cấp mở rộng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại Trụ sở HĐND-UBND phường; thực hiện kết nối mạng nội bộ của đơn vị với mạng truyền số liệu chuyên dùng đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, an toàn thông tin để triển khai gửi, nhận văn bản qua trực liên thông văn bản của tỉnh, thành phố theo quy định.

+ UBND phường đã có Trang Thông tin điện tử, đây là kênh thông tin quan trọng, cung cấp và trao đổi thông tin, dịch vụ, tương tác giữa người dân với doanh nghiệp qua môi trường mạng. Trong quá trình quản trị đã quan tâm xây dựng, bổ sung các chức năng cho trang Thông tin điện tử theo quy định, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp được tốt hơn; thực hiện kết nối giữa Trang thông tin điện tử thành phố với Trang thông tin điện tử phường và Cổng Thông tin điện tử của tỉnh. Ban biên tập thường xuyên được kiện toàn.

III. MỤC TIÊU.

1. Mục tiêu chung: Tập trung phát triển hạ tầng số thiết yếu bao gồm hạ tầng viễn thông, hạ tầng kết nối Internet vạn vật (IoT) và hạ tầng nền tảng số để phục vụ phát triển chuyển đổi số của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Mục tiêu đến năm 2025.

2.1.1. Hạ tầng viễn thông:

- 80% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 100% các tổ dân phố trên địa bàn phường có hạ tầng băng rộng di động.
- 100% các tổ dân phố trên địa bàn phường có hạ tầng băng rộng cố định.
- Tỷ lệ dùng chung hạ tầng trạm thu, phát sóng thông tin di động mặt đất đạt 20%.

- 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định cáp quang.

2.1.2. Hạ tầng dữ liệu và nền tảng số:

- Cơ quan kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng và liên thông 04 cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã.

- Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, tích hợp dữ liệu góp phần củng cố cơ sở hạ tầng cơ bản và cần thiết trong xây dựng chính quyền điện tử, đảm bảo vận hành các nền tảng dịch vụ; đảm bảo an toàn công nghệ thông tin.

- Tích hợp, sử dụng hạ tầng điện toán đám mây vào các hệ thống thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của thành phố. Khuyến khích, ưu tiên dùng dịch vụ điện toán đám mây do các doanh nghiệp trong nước cung cấp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đảm bảo chuyển đổi số, tập trung vào một số

ngành, lĩnh vực như đất đai, xây dựng, y tế, giáo dục, hộ tịch, dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác quản lý của cơ quan nhà nước, đáp ứng nhu cầu khai thác, sử dụng của người dân, doanh nghiệp.

2.2. Mục tiêu cơ bản đến năm 2030:

- 100% các tổ dân phố trên địa bàn phường có hạ tầng băng rộng cố định.
- 95% dân số ở độ tuổi trưởng thành có điện thoại thông minh.
- 100% các khu vực có dân cư sinh sống và làm việc được phủ sóng băng rộng di động.
- 100% các hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định cáp quang.
- Hệ thống thông tin dùng chung của phường kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP.

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng số:

- Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách nhằm thúc đẩy phát triển hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, xã hội hóa để phát triển hạ tầng số theo đúng quy định.

- Thực hiện Kế hoạch phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số và kinh tế số, xã hội số phường Nguyễn Trãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện phát triển của phường.

2. Phát triển hạ tầng kết nối:

- Phát triển hạ tầng băng rộng di động (4G/5G...) trên phạm vi toàn phường; phát triển hạ tầng băng rộng cố định tốc độ cao đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; tuyên truyền sử dụng thuê bao băng rộng cố định cáp quang tới hộ gia đình.

- Phát triển Hệ thống truy cập Internet không dây công cộng miễn phí (Wifi công cộng) tại các điểm du lịch, hành chính, trường học trên địa bàn, đặc biệt phát triển tại các điểm công cộng (khu vực trung tâm tổ dân phố, nơi sinh hoạt cộng đồng...).

- Chuyển đổi toàn bộ mạng lưới, hệ thống thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin sang ứng dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (IPv6).

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình viễn thông công ích đến năm 2025 và các giai đoạn tiếp theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố cùng các nội dung quy định, hướng dẫn hiện hành của Bộ Thông tin và Truyền thông nhằm hỗ trợ phát triển hạ tầng viễn thông trên địa bàn phường.

- Tăng cường phối hợp, chia sẻ, sử dụng chung cơ sở hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động để tăng hiệu quả đầu tư, phát triển, xây dựng hạ tầng của doanh nghiệp bảo đảm mỹ quan và an toàn cho người dân; triển khai các phương pháp chia sẻ hạ tầng tiên tiến.

3. Phát triển hạ tầng dữ liệu và các nền tảng số:

- Duy trì và đảm bảo kết nối thông suốt mạng truyền số liệu chuyên dùng 04 cấp (từ Trung ương đến cấp xã); sử dụng đồng bộ, tập trung các dịch vụ cung cấp trên mạng truyền số liệu chuyên dùng.

- Phát triển hạ tầng công nghệ số, ưu tiên công nghệ AI, blockchain, IoT, đáp ứng yêu cầu ứng dụng chính phủ số, phát triển đô thị thông minh, kinh tế số, xã hội số.

- Triển khai các nền tảng số dùng chung của tỉnh bảo đảm phù hợp, tương thích và có khả năng triển khai trên hạ tầng điện toán đám mây, như: nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung; nền tảng số quản trị tổng thể, thống nhất phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước; nền tảng họp trực tuyến; nền tảng giám sát trực tuyến phục vụ công tác quản lý nhà nước; nền tảng trợ lý ảo phục vụ người dân, doanh nghiệp; nền tảng trợ lý ảo phục vụ công chức, viên chức; nền tảng Cổng dữ liệu mở; nền tảng dữ liệu không gian dùng chung của tỉnh...

- Tiếp tục triển khai nền tảng định danh và xác thực điện tử trên địa bàn phường cho phép xác thực truy cập và cấp quyền tập trung khi tham gia sử dụng các sản phẩm số, dịch vụ số; bảo đảm mỗi người dân có một định danh điện tử trên môi trường mạng.

- Triển khai nền tảng thanh toán trực tuyến theo hướng mở rộng các đối tác, đa dạng hình thức thanh toán và triển khai nhân rộng cho các dịch vụ sự nghiệp công (học phí, viện phí, phí rác thải,...) và các giao dịch dân sự (thương mại điện tử, đấu giá tài sản,...).

- Khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu Quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; các nền tảng số Quốc gia dùng chung theo ngành, lĩnh vực do các bộ, ngành Trung ương chủ trì và công bố.

4. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin:

- Tiếp tục duy trì vận hành, hoàn thiện, nâng cấp hệ thống giám sát, điều hành an toàn thông tin mạng (SOC) đảm bảo đủ năng lực giám sát, điều hành, phát hiện, cảnh báo sớm và xử lý các vấn đề mất an toàn, an ninh thông tin¹.

- Tham gia các hoạt động đào tạo, tập huấn, tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức về an ninh, an toàn thông tin trên mạng viễn thông và Internet.

5. Tuyên truyền, nâng cao năng lực khai thác hạ tầng số:

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về lợi ích của chuyển đổi từ hạ tầng công nghệ thông tin đơn lẻ sang điện toán đám mây nhằm tăng tỷ lệ sử dụng điện toán đám mây của doanh nghiệp trong nước.

¹. Bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp. Trên 90% cơ quan, tổ chức khắc phục, xử lý các điểm yếu, lỗ hổng, an ninh thông tin. 100% máy chủ, máy trạm các cơ quan nhà nước được triển khai giải pháp phòng chống mã độc. 100% hệ thống thông tin công khai trực tuyến của các cơ quan nhà nước được giám sát từ xa.

- Tuyên truyền, phổ biến những đặc tính, khả năng đáp ứng, cung cấp dịch vụ của hạ tầng băng rộng cố định, băng rộng di động chất lượng cao (5G) để các cá nhân, tổ chức nắm bắt, xác định nhu cầu (về tốc độ, độ trễ, ...) theo từng mục đích sử dụng (y tế, giáo dục, thương mại điện tử,...) từ đó đặt hàng các doanh nghiệp hạ tầng số thiết lập cung cấp.

- Truyền thông, phổ biến các kỹ năng số cơ bản cho người dân, như truy cập và sử dụng Internet, thư điện tử, mua bán trực tuyến, thanh toán điện tử, dịch vụ công trực tuyến và bảo đảm an toàn thông tin cá nhân.

V. KINH PHÍ.

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành, nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, đề án liên quan đã được phê duyệt, nguồn kinh phí của doanh nghiệp, và nguồn huy động từ các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Công chức Văn hóa- xã hội (phụ trách VHTT):

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, công chức có liên quan triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Kế hoạch này; đồng thời, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện theo quy định; định kỳ hàng năm tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố thông kết quả triển khai thực hiện theo quy định.

- Phối hợp với các ngành, công chức liên quan xem xét, đề xuất nội dung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện kế hoạch.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Phòng Văn hóa và Thông tin, hướng dẫn phổ biến, tuyên truyền về chuyển đổi sử dụng điện thoại thông minh, sử dụng các nền tảng số đến các tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường trên Trang thông tin điện tử phường, hệ thống thông tin cơ sở.

- Tăng cường thông tin tuyên truyền tạo sự đồng thuận của người dân và xã hội hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển hạ tầng số, góp phần chung tay xây dựng, phát triển và bảo vệ hạ tầng số cùng các cấp chính quyền, địa phương.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, chủ trì, phối hợp các ngành, công chức liên quan định kỳ hàng năm (*trước ngày 10/12*) hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*), tham mưu Ủy ban nhân dân phường báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa và Thông tin theo quy định.

2. Công chức Tài chính - Kế toán phường:

- Phối hợp với Công chức Văn hóa- xã hội, tham mưu Ủy ban nhân dân phường bố trí kinh phí sự nghiệp thực hiện Kế hoạch này theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản quy định hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của thành phố và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

- Theo chức năng, nhiệm vụ hỗ trợ cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa có

ứng dụng công nghệ để chủ động tham gia phát triển hạ tầng số.

3. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam phường, các đoàn thể chính trị- xã hội phường, 05 tổ dân phố:

Phối hợp thông tin tuyên truyền tạo sự đồng thuận của người dân và xã hội hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc phát triển hạ tầng số, góp phần chung tay xây dựng, phát triển và bảo vệ hạ tầng số cùng các cấp chính quyền, địa phương.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, đề nghị công chức, đoàn thể chính trị- xã hội, 05 tổ dân phố phối hợp triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy;
- TT HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Tại mục VI;
- Trang TTĐT phường (đăng tải);
- Lưu: VT, UB_(Tổ)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Thị Long